

VITEC® PU-265

Màng chống thấm gốc Polyurethane biến tính, tính năng cao

CATALOG SẢN PHẨM
Tên SP: VITEC® PU-265
Phiên bản: 21.00.01
Ngày sửa đổi: 9/9/2021
Mã tài liệu: SPVT-005.1
Trang: 1 / 2



MÔ TẢ SẢN PHẨM

VITEC® PU-265 là màng chống thấm thi công dạng lỏng một thành phần gốc Polyurethane biến tính phân tán trong nước, nhằm mang lại sản phẩm thân thiện dễ sử dụng với khả năng chống thấm cao và bền vững. VITEC® PU-265 bao gồm nhựa Polyurethane biến tính cao cấp, chất độn và các chất phụ gia đặc biệt khác để cung cấp khả năng chống tia cực tím tuyệt vời cũng như cung cấp lớp bảo vệ, chống thấm lâu dài.

ỨNG DỤNG

VITEC® PU-265 dùng để chống thấm mái nhà, ban công và sân thượng. Sản phẩm có thể được sử dụng để chống thấm các khu vực ẩm ướt (lớp dưới) trong phòng tắm, ban công, nhà bếp. VITEC® PU-265 có thể được sử dụng để chống thấm và bảo vệ các công trình bê tông như đầm cầu, đường hầm,...

ƯU ĐIỂM

- Độ bám dính tuyệt hảo, độ giãn dài và cường độ kéo cao
- Kháng tia UV và tác động thời tiết tuyệt hảo;
- Độ bền cao;
- Kháng nước rất tốt trong các môi trường sử dụng;
- Không mùi và không độc hại;
- Dễ dàng vệ sinh;
- Có thể áp dụng cho các bề mặt khác nhau;

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- **Màu:** Trắng, ghi xám hoặc theo yêu cầu
- **Trạng thái:** Chất lỏng
- **Độ đặc:** > 65%
- **Dung trọng:** ~ 1,4 Kg/L
- **Khả năng kết nối vết nứt:** Đường nứt lên tới 2mm
- **Độ giãn dài:** ≥ 400%
- **Cường độ chịu kéo:** ≥ 1,5 N/mm²
- **Cường độ bám dính trên nền:** ≥ 1,0 N/mm²
- **Thời gian khô bề mặt:** 4-5h
- **Thời gian khô hoàn toàn:** 120-168h
- **Nhiệt độ khi thi công (khuyến cáo):** 5-40°C

SƠ ĐỒ THIẾT KẾ



ĐỊNH MỨC TIÊU THỦY

- Lớp tạo dính VITEC® PR-01 hoặc VITEC® PR-08 : định mức 0,1-0,2 kg/m²
- Lớp phủ: Thông thường thi công từ 2-3 lớp, định mức 0,5-0,7 kg/m²/lớp

ĐÓNG GÓI:

18 Kg/thùng

LƯU TRỮ VÀ BẢO QUẢN

- VITEC® PU-265 được lưu trữ cẩn thận trong pallet gỗ, để nơi khô ráo, thông thoáng, tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Thời gian lưu kho: 12 tháng khi không mở nắp.


QUY TRÌNH THI CÔNG:
Bước 1: Chuẩn bị bê mặt

- Bề mặt thi công cần được làm sạch bụi bẩn, các tạp chất hữu cơ
- Nếu bề mặt gỗ ghề dùng máy mài làm phẳng, nhẵn.
- Bề mặt thi công phải khô.
- Các vị trí khuyết tật cần được xử lý bằng vữa siêu mịn VITEC® RM-01.
- Các vết nứt được xử lý bằng VITEC® PU-SEAL.


Bước 2: Quét lớp tạo dính (Primer) VITEC® PR-01 hoặc VITEC® PR-08

- Quét một lớp tạo dính phù hợp với lớp nền bằng biện pháp phun hoặc lăn lu.
- Định mức sử dụng $0,1 \div 0,2 \text{ kg/m}^2/\text{lớp}$ tùy độ phẳng bề mặt.


Bước 3: Trộn

- Sử dụng máy khuấy tốc độ thấp $300 \div 500$ vòng/phút khuấy cho đến khi hỗn hợp đạt được độ đồng nhất.
- Thời gian trộn thường từ $3 \div 5$ phút.


Bước 4: Thi công lớp phủ VITEC® PU-265

- Thi công từ trong ra ngoài bằng con lăn hoặc máy phun.
- Thông thường thi công $2 \div 3$ lớp, định mức $0,5 \div 0,7 \text{ kg/m}^2/\text{lớp}$
- Thời gian thi công không quá 40 phút ở 25°C .


LƯU Ý KHI THI CÔNG

- Không thi công khi độ ẩm nền $> 10\%$ và độ ẩm không khí $\geq 80\%$.
- Nhiệt độ nền $10 \div 35^\circ\text{C}$.
- Cường độ bê tông phải đạt tối thiểu 28 ngày.

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

- Khi sử dụng VITEC® PU-265 cần mặc đồ bảo hộ an toàn lao động, đeo găng tay và kính mắt.
- Nơi thi công cần được khô ráo và thông thoáng.

*** MIỄN TRỪ:**

Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của VITEC dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của VITEC. Các thông tin nêu ra ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, do đó người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình hay không. VITEC có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM XÂY DỰNG VITEC

- ※ VPGD: Số 18, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- ※ Nhà máy sản xuất: Xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
- ※ Tel/Fax: 84-2432.010.395
- ✉ Email: hoaphamvitec@gmail.com
- ✉ Web: www.hoaphamxaydung.vn

HỆ THỐNG QLCL SẢN PHẨM:


ISO 9001:2015

CATALOG SẢN PHẨM

- Tên SP: VITEC® PU-265
- Phiên bản: 21.00.01
- Ngày sửa đổi: 9/9/2021
- Mã tài liệu: SPVT-005.1
- Trang: 2 / 2